

VIỆN KHOA HỌC
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN VÀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU
TRUNG TÂM
NGHIÊN CỨU KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
BIỂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
—o0o—

BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – 06Z ngày 30/04/2017)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		30/04		01/05				02/05		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	200	351	169	56	174	349	225	46	149
	Cửa Ông	205	344	171	66	171	348	215	64	144
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	205	328	174	75	168	342	211	82	133
	Bạch Long Vĩ	217	323	157	81	186	335	194	76	154
Thái Bình	Thái Thụy	205	323	174	82	167	337	206	91	132
Nam Định	Hải Hậu	212	310	178	92	170	325	199	104	132
Ninh Bình	Kim Sơn	210	309	179	97	167	325	198	111	130
Thanh Hóa	Quảng Xương	208	304	181	102	164	319	197	117	128
Nghệ An	Diễn Châu	207	291	186	112	164	302	198	126	134
	Hòn Ngư	210	285	185	112	167	299	198	128	135
Hà Tĩnh	Thạch Hà	213	268	191	113	174	283	203	132	140
Quảng Bình	Quảng Trạch	219	226	202	122	187	243	206	143	156
	Quảng Ninh	222	204	204	135	196	221	200	154	169
Quảng Trị	Gio Linh	226	186	203	151	207	202	195	165	186
	Cồn Cỏ	231	186	199	149	211	203	192	162	189
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	226	166	200	166	216	180	191	177	202
	Phú Lộc	225	149	197	179	222	161	186	187	213
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	226	138	195	188	228	148	182	195	223
	Hoàng Sa	233	125	178	203	245	136	167	199	246
Quảng Nam	Tam Kỳ	229	124	192	198	235	133	178	202	234
	Cù Lao Chàm	228	130	193	196	233	139	180	201	231
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	235	116	189	202	244	126	172	202	242
	Lý Sơn	233	120	188	202	243	129	172	202	242
Bình Định	Phú Mỹ	238	115	185	203	249	128	170	200	246
	Quy Nhơn	238	113	183	200	251	128	172	198	247
Phú Yên	TP. Tuy Hòa	236	112	179	199	248	126	164	194	245
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	243	116	182	204	255	130	163	201	250
	Trường Sa	243	117	173	209	250	132	154	207	247
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	249	109	180	199	253	123	156	201	248
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	256	115	155	228	243	149	116	239	220
	Phú Quý	248	112	174	210	251	131	150	211	243
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	203	198	48	309	185	236	16	304	181
	Côn Đảo	210	205	42	292	197	241	21	279	198
TPHCM	Cần Giờ	197	212	38	316	177	249	6	310	172
Tiền Giang	Gò Công Tây	195	215	34	320	172	255	1	316	166
Bến Tre	Ba Tri	192	219	27	324	170	261	-3	315	165
Trà Vinh	Duyên Hải	188	226	14	328	171	265	-12	313	172
Sóc Trăng	Tân Phú	178	246	4	324	169	279	-12	299	178
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	174	269	0	303	178	285	4	261	199
Cà Mau	Năm Căn	200	259	37	250	204	269	50	211	220
	Trần Văn Thời	213	224	129	197	191	237	129	196	186
Kiên Giang	Rạch Giá	201	213	179	183	174	226	171	188	163
	Phú Quốc	193	215	196	167	176	209	199	170	173

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.9 - 1.5	Bắc, Đông, Đông Nam, Nam	
Nam vịnh Bắc Bộ	1.0 - 1.5	Đông Nam	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	1.1 - 1.4	Đông Bắc, Đông, Đông Nam	
Bình Định đến Ninh Thuận	1.0 - 1.2	Đông Bắc	
Bình Thuận đến Cà Mau	1.2	Đông Bắc, Đông	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.9 - 1.1	Đông, Đông Nam, Nam	
Quần đảo Hoàng Sa	1.1 - 1.4	Đông Bắc	
Quần đảo Trường Sa	1.1 - 1.1	Bắc	
Bắc Biển Đông	1.1 - 1.5	Đông Bắc, Đông	
Giữa Biển Đông	1.0 - 1.1	Bắc, Đông Bắc	
Nam Biển Đông	1.2	Bắc, Đông Bắc	

Nhận định: Cảnh báo hiện trạng và nguy cơ các khu vực có sóng lớn

Tin phát lúc: 13 giờ 00

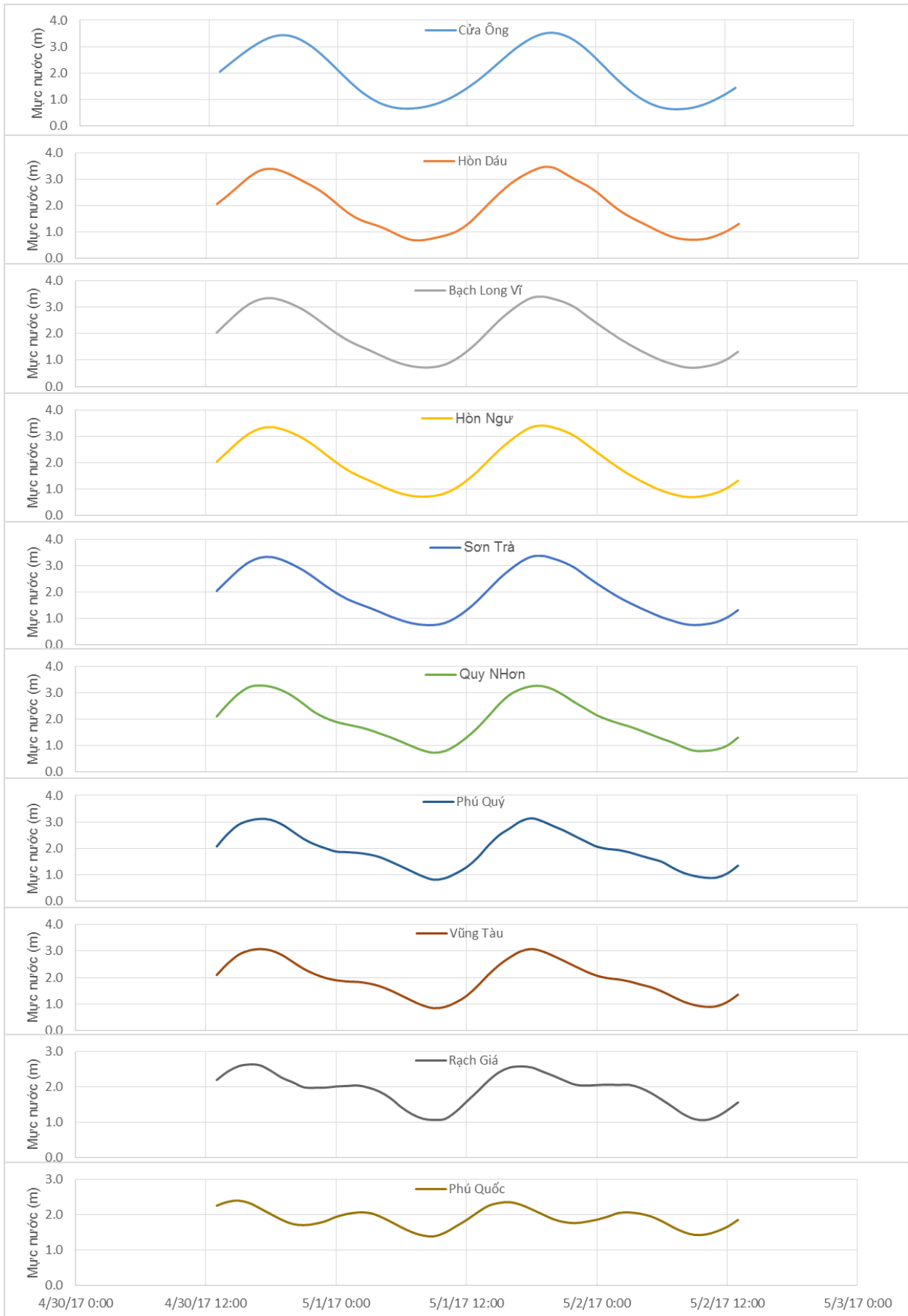
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 01/05/2017

Người xây dựng bản tin: Dương Ngọc Tiến

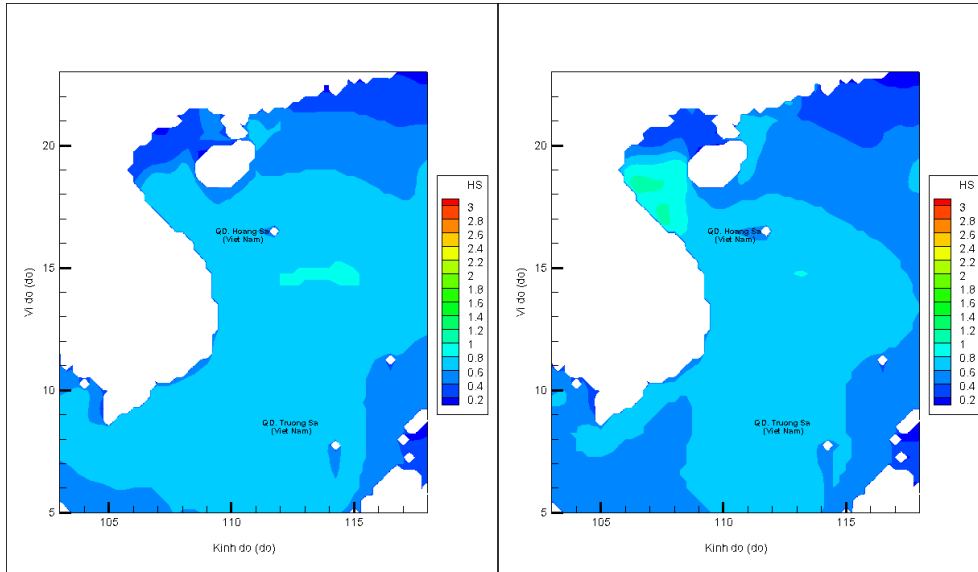
Người soát bản tin : Lê Quốc Huy

Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải vãn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

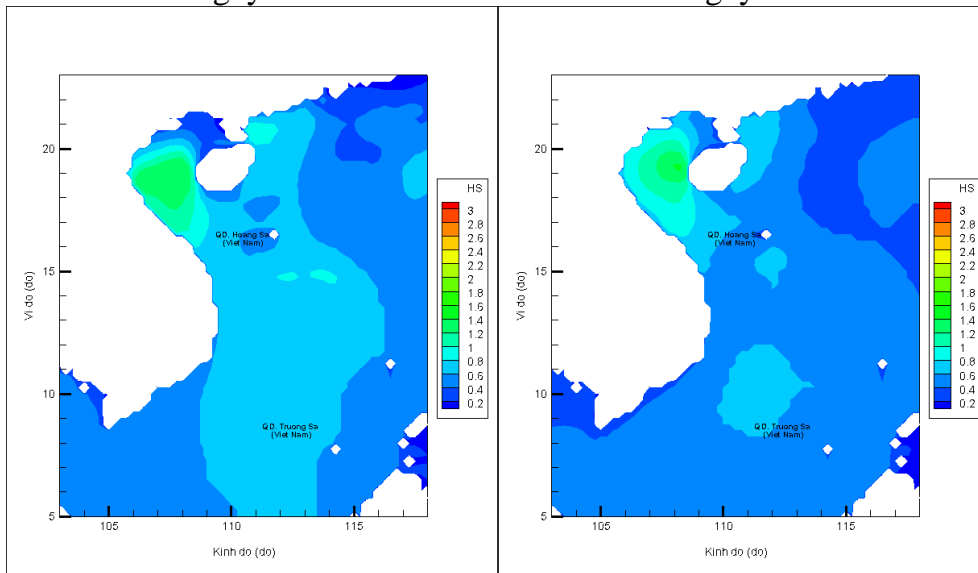


Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam (m)



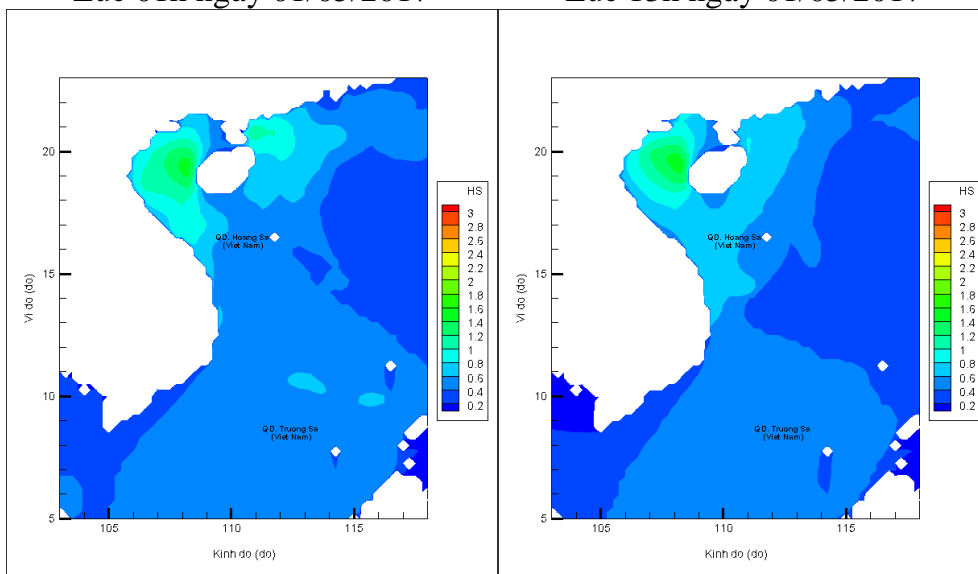
Lúc 13h ngày 30/04/2017

Lúc 19h ngày 30/04/2017



Lúc 01h ngày 01/05/2017

Lúc 13h ngày 01/05/2017



Lúc 01h ngày 02/05/2017

Lúc 13h ngày 02/05/2017